

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STNMT-QLĐĐ

V/v điều chỉnh nội dung tại Công văn số 1182/STNMT-QLĐĐ ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo diện tích đất đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND thành phố Bắc Giang;
- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai TP Bắc Giang;
- Công ty TNHH xây dựng và thương mại Lam Sơn.

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất; số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về giá đất; số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về thu tiền sử dụng đất; số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Bắc Giang: số 1922/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu đô thị phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ 1/500); số 1852/QĐ-UBND ngày 27/11/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang (tỷ lệ 1/500); số 436/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc chấp thuận đầu tư dự án: Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang;

Căn cứ các Quyết định giao đất của UBND tỉnh Bắc Giang: số 585/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất (đợt 1); số 632/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất (đợt 2); số 839/QĐ-UBND ngày 14/8/2021 về việc chuyển mục đích sử dụng

đất, giao đất (đợt 3) cho Công ty TNHH xây dựng và thương mại Lam Sơn để thực hiện dự án Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang; số 85/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lam Sơn tại xã Tân Mỹ và phường Mỹ Độ thành phố Bắc Giang (đợt 4);

Căn cứ Công văn số 1182/STNMT-QLĐĐ ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo diện tích đất đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang (đợt 2);

Căn cứ đề nghị của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Lam Sơn tại các công văn số 76/CV-LS ngày 26/4/2024 về việc đề nghị thông báo đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Chủ đầu tư (đợt 2) tại dự án Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang;

Sau khi kiểm tra, xem xét đối chiếu với các quy định hiện hành và tiến độ thực hiện dự án đã được phê duyệt, xác định:

Trong quá trình thực hiện dự án, ngày 30/11/2022, UBND tỉnh có Quyết định số 1211/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chi tiết Khu dân cư số 2, Khu phía Bắc thuộc Khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang (tỷ lệ: 1/500); theo đó diện tích, số lô đất và thứ tự lô đất có sự thay đổi.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu cho UBND tỉnh có Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 về việc điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lam Sơn tại xã Tân Mỹ và phường Mỹ Độ thành phố Bắc Giang (đợt 4);

Thực hiện Quyết định của UBND tỉnh, Công ty đã thực hiện đăng ký biến động đất đai trên các Giấy chứng nhận đã cấp.

Từ những cơ sở trên, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo:

1. Điều chỉnh danh sách của 22 lô đất kèm theo Công văn số 1182/STNMT-QLĐĐ ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thông báo diện tích đất đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất ở tại Khu dân cư số 2, khu phía Bắc thuộc khu đô thị Tây Nam, thành phố Bắc Giang (đợt 2).

(Cụ thể có danh sách các lô đất sau điều chỉnh kèm theo)

2. Các nội dung không điều chỉnh tại Công văn này vẫn giữ nguyên theo Công văn số 1182/STNMT-QLĐĐ ngày 06/5/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 72 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (*được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 11 Điều 1 Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ*). Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Văn phòng UBND tỉnh chỉ đạo đăng tải công khai nội dung thông báo này trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Giang.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Các PCT UBND tỉnh (B/c);
- Sở Xây dựng, KH&ĐT (P/h);
- Cục Thuế tỉnh (p/h);
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh (*đăng công khai*);
- Trung tâm Lưu trữ và PTQĐ tỉnh (*đăng công khai trên trang thông tin của Sở*);
- UBND thành phố Bắc Giang (p/h);
- LDS;
- Phòng QLĐĐ, VPĐKĐĐ tỉnh, CNVPĐKĐĐ TP Bắc Giang.
- UBND xã Tân Mỹ, UBND phường Mỹ Độ.
- Lưu: VT, QLĐĐ (Thắng, V. Lâm).

GIÁM ĐỐC



Bùi Quang Huy

**TỔNG HỢP PHÂN KHU VÀ DANH SÁCH CÁC LÔ ĐẤT ĐỦ ĐIỀU KIỆN
CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT (ĐỢT 2) SAU ĐIỀU CHỈNH**
(Kèm theo công văn số /STNMT-QLDD ngày /5/2024 của Sở TN&MT)

ST T	Theo QHCTXD		Theo BĐ ĐC		Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng	Số hiệu giấy	Ghi chú (STT trên TB cũ)
	Tên phân lô	Số lô	Số tờ	Số thửa				
1	OM-6	13	21	265	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB416367	55
2	OM-10	09	41	247	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418731	181
3	OM-10	10	41	246	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418730	182
4	OM-14	37	46	899	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418996	262
5	OM-14	41	46	901	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418955	263
6	OM-14	42	46	902	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418956	264
7	OM-14	43	46	903	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418957	265
8	OM-14	44	46	904	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418958	266
9	OM-14	45	46	905	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418959	267
10	OM-14	46	46	907	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418960	268
11	OM-14	47	46	908	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418961	269
12	OM-14	48	46	909	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418962	270
13	OM-14	49	46	910	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418963	271
14	OM-14	50	46	911	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418964	272
15	OM-14	51	46	912	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418965	273
16	OM-14	52	46	913	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418966	274
17	OM-14	53	46	914	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418967	275
18	OM-14	54	46	915	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418968	276
19	OM-14	55	46	916	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418969	277
20	OM-14	56	46	917	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418970	278
21	OM-14	57	46	918	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418971	279
22	OM-14	58	46	919	90,0	Đến ngày 31/7/2029	DB418972	280